CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH



Tháng 4 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

Thời gian tổ chức: Từ 14h00' đến 17h00' ngày 20 tháng 4 năm 2026

TT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
A	**TIẾP ĐÓN (từ 13h30 đến 14h00)**
B	**PHẦN THỦ TỤC ĐẠI HỘI (từ 14h00 đến 14h30)**
1	Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu
2	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp
3	Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc tại Đại hội
4	Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Tổ Thư ký, Ban kiểm tra kết quả biểu quyết
C	**PHẦN BÁO CÁO VÀ TRÌNH ĐẠI HỘI (từ 14h30 đến 17h00)**
1	Báo cáo số: 47/BC-CTN: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2026
2	Báo cáo số: 48/BC-CTN: Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026
3	Báo cáo số: 49/BC-BKS: Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026
4	Tờ trình số: 07/TTr-CTN về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, tỷ lệ chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025; Các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2026, kế hoạch chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026; Danh mục đầu tư phát triển hệ thống cấp nước năm 2026
5	Tờ trình số: 08/TTr-CTN về việc thông qua các nội dung về lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của người quản lý và người lao động Công ty
6	Tờ trình số: 09/TTr-CTN về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026
7	Tờ trình số: 10/TTr-CTN về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty
8	Đại hội thảo luận
9	Đại hội nghỉ giải lao
10	Đại hội biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình:
	- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2026;
	- Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026;

TT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
	- Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026;
	- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, tỷ lệ chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025; Các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2026, kế hoạch chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026; Danh mục đầu tư phát triển hệ thống cấp nước năm 2026;
	- Các nội dung về lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của người lao động và người quản lý Công ty;
	- Phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán độc lập và phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;
	- Quy chế nội bộ về quản trị công ty (sửa đổi, bổ sung).
11	Phát biểu của đại biểu, khách mời (nếu có)
12	Tiếp thu ý kiến
13	Thông qua Biên bản Đại hội
14	Thông qua Nghị quyết Đại hội
15	Bế mạc đại hội

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

QUY CHẾ LÀM VIỆC
Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026
Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định (sau đây gọi tắt là Đại hội), để quy định cụ thể về điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội.

Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II
ĐIỀU KIỆN, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2. Điều kiện tham gia Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập; theo đó ngày đăng ký cuối cùng là ngày 25/3/2026 hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông tham dự Đại hội

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác.

3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần xuất trình, cung cấp các giấy tờ sau cho Ban Tổ chức để kiểm tra trước khi vào phòng họp:

a) Thư mời tham dự Đại hội;

b) Căn cước công dân, hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân có hình người tham dự;

c) Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

4. Sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua, cổ đông, đại diện cổ đông sẽ cùng thảo luận và thông qua biểu quyết bằng hình thức giơ PHIẾU BIỂU

QUYẾT do Ban Tổ chức cấp có đóng dấu tròn của Công ty.

5. Cổ đông, đại diện cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

6. Cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch. Nội dung phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua. Những vấn đề đã được người khác phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội có thể ghi nội dung ý kiến vào Phiếu ý kiến, chuyển cho Thư ký đại hội.

7. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông, đại diện cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, không hút thuốc và tắt chuông điện thoại.

8. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 4. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa Đại hội.

1. Đoàn Chủ tịch gồm có 03 người được Đại hội thông qua; Chủ tịch đoàn là Chủ tọa Đại hội.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được thông qua; tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội diễn ra có trật tự; phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự;

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận;

c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời;

e) Quyết định trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội.

Điều 5. Nhiệm vụ của Ban Tổ chức Đại hội.

Ban Tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị Công ty thống nhất chỉ định để thực hiện nhiệm vụ tổ chức Đại hội đảm bảo tính chu đáo, trật tự và thực hiện kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ của cổ đông có tên trong danh sách do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập, chốt tại thời điểm ngày 25/3/2026 để tham dự Đại hội; Phát Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 6. Nhiệm vụ của Thư ký Đại hội.

1. Thư ký Đại hội gồm 02 người, do Ban Tổ chức giới thiệu và Đại hội thông qua.

2. Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Đoàn Chủ tịch, gồm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội;

b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo Biên bản, Nghị quyết của Đại hội và chuyển phiếu ý kiến của cổ đông (nếu có) cho Đoàn Chủ tịch;

c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông (nếu có).

Điều 7. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra kết quả biểu quyết.

Ban kiểm tra kết quả biểu quyết gồm 03 người do Ban Tổ chức đề cử và được Đại hội thông qua, để thực hiện nhiệm vụ:

1. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội.

2. Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Đoàn Chủ tịch thông báo kết quả trước Đại hội.

Chương III
TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo Điều 2 Quy chế này.

Điều 9. Cách thức biểu quyết và thông qua các vấn đề tại Đại hội.

1. Cổ đông được nghe trình bày một lượt tất cả các nội dung theo chương trình đề ra.

2. Cổ đông tham gia thảo luận từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội được thực hiện 03 (ba) lần biểu quyết theo trình tự như sau:

a) Lần thứ nhất: Biểu quyết đồng ý;

b) Lần thứ hai : Biểu quyết không đồng ý;

c) Lần thứ ba : Biểu quyết với ý kiến khác.

3. Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông chỉ được biểu quyết 01 (một) lần (đồng ý hoặc không đồng ý hoặc có ý kiến khác) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết.

4. Việc xác định tỷ lệ biểu quyết mỗi vấn đề tại Đại hội thực hiện theo tỷ lệ % số lượng phiếu đồng ý trên tổng số lượng phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Điều 10. Điều kiện để thông qua Nghị quyết Đại hội.

Đối với các vấn đề thông qua tại Đại hội, phải được ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết đồng ý của tất cả cổ đông dự Đại hội.

Điều 11. Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

1. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải lập xong và thông qua Đại hội trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được lưu giữ tại trụ sở Công ty.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Quy chế này gồm có 04 Chương, 12 Điều được thông qua và có hiệu lực thi hành tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định./.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 47 /BC-CTN	*Gia Lai, ngày 30 tháng 3 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty ngày 22/4/2022;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 (đã được kiểm toán) và báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1. Các chỉ tiêu cơ bản

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện đạt một số chỉ tiêu như sau:

- Sản lượng nước sản xuất: 28.622.364 m^3 đạt 99,36% so với kế hoạch, tăng 1,84% so với thực hiện cùng kỳ năm 2024.

- Sản lượng nước tiêu thụ: 24.651.811 m^3 đạt 98,76% so với kế hoạch, tăng 1,23% so với thực hiện cùng kỳ năm 2024

- Tỷ lệ thất thoát nước: 13,87%, tăng 0,52% so với kế hoạch và thực hiện cùng kỳ năm 2024[1].

- Chỉ tiêu về tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch (%)
1	Tổng Doanh thu	đồng	315.600.000.000	316.935.009.031	100,42
2	Lợi nhuận trước thuế	đồng	48.786.000.000	47.691.835.874	97,76
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	39.028.800.000	38.032.120.856	97,45
4	Tỷ lệ cổ tức	%	12,50	12,50	100,00

[1] Tỉ lệ thất thoát nước sạch: 13,87% tăng 0,52% so với thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025 đã đề ra vì yếu tố khách quan do ảnh hưởng của cơn bão số 13 (Kalmaegi) và ngập lụt trên diện rộng từ ngày 16/11 đến 20/11/2025 làm bể vỡ đường ống, hệ thống SCADA bị hư hỏng do ngập nước và các trụ đỡ ống cấp nước qua cầu, qua sông bị ngã đổ.

Ghi chú:

- Dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua tỷ lệ chia cổ tức năm 2025 là 12,50%/vốn điều lệ.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2025 là 47.691.835.874 đồng tăng 6,07% so với năm 2024 và chỉ đạt 97,76% kế hoạch năm 2025 là do trong năm có những yếu tố khách quan bất khả kháng, cụ thể: khắc phục thiệt hại thiên tai do Cơn bão số 13 (Kalmaegi) và đợt lũ lụt lịch sử trên địa bàn tỉnh Gia Lai với chi phí khắc phục là 1.591.103.338 đồng. Loại trừ yếu tố khách quan này, lợi nhuận trước thuế là 49.282.939.212 đồng, đạt 101,02% kế hoạch.

2. Nhiệm vụ sản xuất, cung cấp nước sạch

Trong năm 2025, Công ty đã cung cấp nước sạch phục vụ khách hàng đạt một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Về chất lượng nước: đảm bảo đạt theo quy định tại Thông tư số 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế.

- Lưu lượng cấp nước bình quân đạt 78.417 m^3/ngày đêm, áp lực duy trì ổn định trên mạng lưới đường ống phân phối 1,5 kg/cm^2 - 2,0 kg/cm^2

- Phát triển thêm 4.234 khách hàng, trong đó:

+ Địa bàn các phường Quy Nhơn và một phần xã Tuy Phước (thị trấn Diêu Trì cũ) thêm 1.643 khách hàng;

+ Địa bàn Xí nghiệp cấp nước số 1 thêm 1.659 khách hàng;

+ Địa bàn Xí nghiệp cấp nước số 2 thêm 932 khách hàng.

Vì vậy, tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch trong vùng phục vụ của Công ty đạt 92,44% (chỉ tiêu kế hoạch UBND tỉnh giao từ 88% đến 90%), cụ thể:

+ Địa bàn các phường Quy Nhơn: đạt 95,24%;

+ Địa bàn Xí nghiệp cấp nước số 1: đạt 99,63%;

+ Địa bàn Xí nghiệp cấp nước số 2: đạt 82,45%.

- Tỉ lệ thất thoát nước sạch: 13,87% tăng 0,52% so với kế hoạch đã đề ra vì yếu tố khách quan do ảnh hưởng của cơn bão số 13 (Kalmaegi) và ngập lụt trên diện rộng từ ngày 16/11 đến 20/11/2025 làm bể vỡ đường ống, hệ thống SCADA bị hư hỏng do ngập nước và các trụ đỡ ống cấp nước qua cầu, qua sông bị ngã đổ.

Để duy trì cấp nước liên tục, an toàn, đảm bảo nhu cầu sử dụng nước sạch cho sinh hoạt của người dân và các cơ quan, doanh nghiệp... Công ty thực hiện thường xuyên, định kỳ và hiệu quả các công tác sau:

- Thực hiện công tác cấp nước an toàn và triển khai phương án đảm bảo cấp nước mùa hè trên địa bàn phục vụ; xây dựng kế hoạch giám sát kiểm tra kỹ thuật định kỳ hệ thống cấp nước, súc rửa bể chứa và các tuyến ống cấp nước; thực hiện thổi rửa và bảo dưỡng định kỳ các giếng, nhà máy, trạm bơm tăng áp đảm bảo công suất vận hành.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống bão lụt từ đầu năm, luôn chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc các biện pháp ứng phó từ sớm theo phương châm bốn tại chỗ nhằm góp phần giảm thiểu thiệt hại tài sản của Công ty (cụ thể cơn bão số 13

(Kalmaegi) và ngập lụt trên diện rộng từ ngày 16/11 đến 20/11/2025 với tổng thiệt hại ước tính 1,591 tỷ đồng), đồng thời đã huy động toàn bộ nhân lực sửa chữa, làm sạch đường ống để nhanh chóng khôi phục cấp nước ổn định phục vụ người dân trong thời gian sớm nhất.

- Công tác dịch vụ khách hàng:

+ Triển khai thanh toán tiền nước trực tuyến bằng hình thức quét mã QR trên Thông báo tiền nước đảm bảo các yếu tố: nhanh chóng, thuận lợi, an toàn.

+ Điều chỉnh giá bán nước sạch trên địa bàn tỉnh năm 2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1487/QĐ-UBND ngày 29/4/2025.

+ Thực hiện tiếp thu, giải quyết kịp thời những ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn phục vụ của Công ty về việc cung cấp nước, chất lượng nước.

- Giám sát chất lượng nước sạch:

+ Thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm định kỳ tại 11 nhà máy xử lý nước do Công ty trực tiếp quản lý vận hành, 02 nhà máy của Công ty TNHH MTV Cấp nước Senco Bình Định, Công ty TNHH MTV Cấp nước Senco Quy Nhơn và trên mạng lưới đường ống phân phối.

+ Thực hiện công tác súc xả định kỳ mạng lưới cấp nước và súc xả đột xuất các khu vực nước đục cục bộ.

- An ninh nguồn nước, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy:

+ Thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm định kỳ nguồn nước thô tại 50 giếng khai thác đúng quy định.

+ Xây dựng kế hoạch bảo hộ lao động năm 2025, kế hoạch và tổng hợp báo cáo trình Lãnh đạo Công ty về việc đi kiểm tra định kỳ hàng tháng của các bộ phận về công tác PCCC, sử dụng bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động toàn Công ty; đã trang cấp bảo hộ lao động cho công nhân trực tiếp sản xuất, trang cấp đồng phục cho người lao động, trang bị đầy đủ các dụng cụ, phương tiện cơ bản phục vụ công tác phòng chống cháy nổ và thực hiện kiểm định 83 thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt.

+ Tổ chức dọn dẹp, thu gom rác thải, phát quang bụi rậm tại các trạm bơm giếng, nhà máy xử lý nước.

+ Giữ vững mối quan hệ giữa Công ty với các cấp chính quyền địa phương nhằm ngăn chặn các hành vi vi phạm an toàn vệ sinh nguồn nước.

+ Thường xuyên kiểm tra và xây dựng hoàn thiện hệ thống phương tiện bảo vệ như: tường rào, đèn chiếu sáng, hệ thống camera an ninh, bình chữa cháy, các loại công cụ hỗ trợ.

+ Trang bị đầy đủ các dụng cụ, phương tiện cơ bản tại các phòng làm việc Công ty, các xí nghiệp, các nhà kho, nhà xe, trạm bơm, nhà máy xử lý nước,... phục vụ công tác phòng chống cháy nổ.

+ Công tác an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp được thực hiện theo đúng các quy định của Nhà nước nên trong năm 2025 Công ty không có trường hợp tai nạn lao động nào xảy ra.

3. Công tác đầu tư và tiến độ triển khai thực hiện các dự án

Năm 2025, Công ty đã đầu tư hoàn thành đưa vào sử dụng một số công trình tiêu biểu:

- Tuyến ống HDPE D110 cấp nước cho Khu công nghiệp Long Mỹ;

- Tuyến ống HDPE D110 cấp nước cho Khu công nghiệp Phú Tài (phần 1);

- Xây dựng trạm bơm nước sạch số 2 tại Nhà máy xử lý nước phường Bình Định;

- Tuyến ống gang D250 nối phường Bình Định - Nhơn Hòa;

- Lắp mới tuyến ống HDPE D110-D63 cấp nước khu dân cư An Phong phường Ngô Mây;

- Tuyến ống HDPE D280 cấp nước cho khu dân cư Khu phố 5, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn;

- Lắp mới tuyến ống HDPE D63 cấp nước cho nhân dân các nhánh rẽ khu phố Tấn Thạnh 1, 2, khu phố Phụng Du 1, 2 phường Hoài Nhơn Tây;

- Lắp mới tuyến ống HDPE D63 cấp nước cho khu phố Tăng Long 1, khu phố Cửu Lợi Nam phường Hoài Nhơn và khu phố 1, 3, 5 phường Tam Quan.

- Đầu tư mở rộng mạng lưới phân phối nước sạch trên địa bàn phục vụ của Xí nghiệp cấp nước số 1 và số 2 với tổng chiều dài 44,118 km đường ống các loại.

Trong năm, Công ty phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư để thực hiện công tác đấu nối, giám sát, phối hợp nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng các hạng mục hệ thống cấp nước do ảnh hưởng của việc chỉnh trang đô thị, GPMB và phát triển các khu dân cư, đô thị mới theo các quyết định của cấp thẩm quyền.

4. Tổ chức bộ máy và nhân sự

Tính đến ngày 31/12/2025, Công ty có 05 phòng nghiệp vụ gồm: Phòng TCHC-LĐTL, Kế toán - Kinh doanh, Kỹ thuật, Quản lý dự án và Quản lý Chất lượng nước; 02 đội sản xuất: Đội Kiểm tra - Quản lý - Xây dựng Hệ thống cấp nước và Đội Vận hành; 02 xí nghiệp trực thuộc: Xí nghiệp Cấp nước số 1 và Xí nghiệp Cấp nước số 2.

Tổng số người lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2025 là: 348 người, cơ cấu lao động theo chức vụ được thể hiện ở bảng sau:

TT	Nội dung	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
1	Chủ tịch HĐQT	1	0,29
2	Trưởng Ban kiểm soát	1	0,29
3	Ban điều hành	3	0,86
4	Lãnh đạo các phòng nghiệp vụ, đội sản xuất và xí nghiệp trực thuộc	30	8,62
5	Nhân viên các phòng nghiệp vụ và các xí nghiệp	83	23,85

TT	Nội dung	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
6	Công nhân trực tiếp sản xuất	213	61,21
7	Nhân viên tạp vụ, bảo vệ	17	4,88
	Tổng cộng:	**348**	**100**

5. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025) là: 458.562 triệu đồng, cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025) là: 458.200 triệu đồng.

Về nợ phải thu: Số dư nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2025 là: 16.057 triệu đồng, tăng 5,55% so với tại thời điểm 01/01/2025, chiếm 12,94% so với vốn điều lệ và bằng 3,5% so với tổng tài sản.

b) Tình hình nợ phải trả:

Đến cuối năm tổng số nợ phải trả của Công ty là 167.863 triệu đồng. Trong đó: nợ ngắn hạn 80.399 triệu đồng và nợ dài hạn 87.464 triệu đồng. Trong nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2025 có nợ vay dài hạn và ngắn hạn là 28.400 triệu đồng, trong đó: vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam - chi nhánh Gia Lai thực hiện dự án Cấp nước và vệ sinh thành phố Quy Nhơn (nguồn vốn vay ADB); thực hiện dự án Cải tạo tuyến ống cấp nước qua cầu Thị Nại (lãi suất 7%/năm), thực hiện dự án Cấp nước sạch cho cụm công nghiệp Bùi Thị Xuân và các hộ dân thuộc KV7, 8 phường Bùi Thị Xuân (lãi suất 7%/năm) và dự án hệ thống cấp nước cho Khu công nghiệp Becamex Bình Định công suất 2.900m^3/ngày đêm (lãi suất 7%/năm). Công ty thực hiện trả nợ gốc và lãi vay đúng theo khế ước vay.

Trong năm Công ty không có các khoản nợ phải trả xấu, các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái, chênh lệch lãi vay.

- Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản cụ thể như sau:

ĐVT: đồng

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI NĂM (31/12/2025)	SỐ ĐẦU NĂM (01/01/2025)
A. TỔNG TÀI SẢN	**458.199.639.874**	**458.561.608.019**
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**84.594.775.840**	**67.780.324.344**
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	52.570.407.071	35.790.143.562
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	2.000.000.000	-
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	15.635.458.600	14.790.591.236
Trong đó: dự phòng nợ phải thu khó đòi	(383.541.493)	(370.527.211)
4. Hàng tồn kho	13.051.833.737	14.869.080.986
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.337.076.432	2.330.508.560
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	**373.604.864.034**	**390.781.283.675**
1. Các khoản phải thu dài hạn	421.164.361	421.164.361

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI NĂM (31/12/2025)	SỐ ĐẦU NĂM (01/01/2025)
2. Tài sản cố định	345.267.262.717	363.384.211.917
3. Tài sản dở dang dài hạn	5.023.840.014	970.513.537
4. Tài sản dài hạn khác	22.892.596.942	26.005.393.860
B. NGUỒN VỐN	**458.199.639.874**	**458.561.608.019**
I. NỢ PHẢI TRẢ	**167.863.369.499**	**200.880.191.289**
1. Nợ ngắn hạn	80.399.565.352	104.275.677.399
2. Nợ dài hạn	87.463.804.147	96.604.513.890
II. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**290.336.270.375**	**257.681.416.730**
1. Vốn chủ sở hữu	218.899.999.053	206.001.078.408
a. Vốn góp của chủ sở hữu	124.108.000.000	124.108.000.000
b. Vốn khác của chủ sở hữu	-	-
c. Quỹ đầu tư phát triển	56.759.878.197	45.988.506.197
d. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	38.032.120.856	35.904.572.211
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	71.436.271.322	51.680.338.322

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

1. Những chỉ tiêu chủ yếu năm 2026:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	± % KH năm 2026 so với TH năm 2025	Ghi chú
1	Sản lượng					
1.1	*Nước máy sản xuất*	*m^3*	*28.622.364*	*29.579.000*	*3,34*	
1.2	*Nước máy tiêu thụ*	*m^3*	*24.651.811*	*25.710.000*	*4,29*	
1.3	*Tỉ lệ thất thu, thất thoát*	*%*	*13,87*	*13,08*	*-0,79*	
2	Tổng doanh thu	tr.đồng	316.935	348.629	10,00	
3	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	47.692	43.600	-8,58	
4	Lợi nhuận sau thuế	tr.đồng	38.032	34.880	-8,29	
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	12,50	12,00	-4,00	

Ghi chú: Lợi nhuận kế hoạch năm 2026 giảm so với thực hiện năm 2025 là do chi phí mua sỉ nước sạch từ Nhà máy xử lý nước Hà Thanh và Nhà máy nước sạch Quy Nhơn thực hiện theo Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch tăng đột biến (tăng 23,05 tỷ đồng (28,4%) so với năm 2025.

2. Những nhiệm vụ chủ yếu

- Đẩy mạnh việc phối hợp với các địa phương thực hiện mở rộng mạng lưới đường ống để tăng tỉ lệ đấu nối và sản lượng tiêu thụ nước sạch.

- Tiếp tục rà soát, tinh gọn tổ chức bộ máy của Công ty gắn với cơ cấu lại đội ngũ người lao động theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng (khoá XII).

- Ứng dụng khoa học kỹ thuật vào quản lý và sản xuất nhằm cung cấp dịch vụ cấp nước an toàn, đảm bảo Quy chuẩn chất lượng nước sạch, bảo vệ môi trường và hướng đến phát triển bền vững theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

- Phấn đấu giảm tỉ lệ thất thu thất thoát theo kế hoạch, đảm bảo chất lượng nước sạch, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; phát huy công suất nguồn nước hiện có để cung cấp phục vụ nước sạch ổn định, liên tục, đảm bảo chất lượng nước cho khách hàng.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn theo Quy chế đảm bảo an toàn cấp nước của Bộ Xây dựng.

- Xây dựng và trình UBND tỉnh thông qua lộ trình điều chỉnh giá bán nước sạch năm 2026 đảm bảo giá nước được tính đúng, tính đủ phù hợp với chi phí đầu vào và hiệu quả đầu tư.

- Đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động, cải thiện điều kiện việc làm; tăng cường công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao tay nghề cho người lao động để góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra.

- Khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến, đồng thời xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm nội quy, quy chế của Công ty.

- Quản lý, kiểm tra, vận hành và cung cấp nước sạch cho nhân dân xã đảo Nhơn Châu theo hợp đồng đã ký kết.

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

- Xây dựng định mức lao động, đơn giá tiền lương năm 2026 và trình duyệt.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch bảo hộ lao động năm 2026.

- Tiếp tục triển khai thi công các dự án thực hiện trong năm 2025 chuyển tiếp cho năm 2026 và các dự án mới năm 2026 khi được HĐQT Công ty phê duyệt.

- Tiếp tục xây dựng hệ thống quản lý mạng lưới đường ống cấp nước bằng ArcGIS và SCADA; triển khai lắp đặt mới thiết bị theo dõi quan trắc và giám sát hệ thống mạng lưới cấp nước online toàn Công ty.

- Rà soát địa bàn phục vụ để triển khai thi công lắp đặt bổ sung các tuyến ống cấp nước, mở rộng mạng lưới phân phối theo kiến nghị của cử tri và kế hoạch thống nhất với các địa phương.

3. Kế hoạch đầu tư thực hiện các dự án:

a) Danh mục đầu tư dở dang, tiếp tục thực hiện năm 2026

- Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 1.

- Tư vấn, khảo sát, lập dự án tuyến ống D600 dọc đường Điện Biên Phủ nối dài, thành phố Quy Nhơn (từ Quốc lộ 19 mới đến trạm bơm tăng áp Lý Thái Tổ).

- Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Quy Nhơn.

- Nâng cấp công nghệ vận hành, đầu tư máy phát điện dự phòng.

- Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 1, Xí nghiệp Cấp nước số 2.

- Mua sắm xe phục vụ sản xuất kinh doanh.

b) Danh mục đầu tư năm 2026

- Tuyến ống D600 dọc đường Điện Biên Phủ nối dài (từ Quốc lộ 19 mới đến trạm bơm tăng áp Lý Thái Tổ).

- Mở rộng, cải tạo mạng lưới cấp nước (các phường Quy Nhơn).

- Lắp đặt thiết bị quan trắc công trình khai thác nước dưới đất, hệ thống SCADA, tự động hóa, điện năng lượng mặt trời, ….

Trên đây là Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2026, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026./.

Nơi nhận:
- Trình ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- BĐH;
- Lưu: VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 4100258955 - C.T.C.P - P.QUY NHƠN NAM - T.GIA LAI
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

Lê Thanh Cường

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 48 /BC-CTN	*Gia Lai, ngày 30 tháng 3 năm 2026*

BÁO CÁO
Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty ngày 22/4/2022;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.

Hội đồng quản trị báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

a) Về tổ chức nhân sự của Hội đồng quản trị:

Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 27/6/2025, Hội đồng quản trị duy trì hoạt động với số lượng thành viên là 05 (năm) người do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 vào ngày 29/6/2020, cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn Châu, Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Lê Tiến Dũng, thành viên HĐQT kiêm Giám đốc;
- Ông Lê Thanh Cường, thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc;
- Ông Phan Đình Tân, thành viên HĐQT;
- Bà Ngô Thị Hồng Vân, thành viên HĐQT.

Từ ngày 27/6/2025 đến nay, Hội đồng quản trị hoạt động với số lượng thành viên là 05 (năm) người do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030 vào ngày 27/6/2025, cụ thể như sau:

- Ông Lê Thanh Cường, Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Lê Tiến Dũng, thành viên HĐQT kiêm Giám đốc;
- Ông Nguyễn Nguyễn Hoài Viễn, thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc;
- Ông Phan Đình Tân, thành viên HĐQT;
- Bà Ngô Thị Hồng Vân, thành viên HĐQT.

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 17 phiên họp đảm bảo đầy đủ thành phần tham dự theo quy định tại Điều lệ Công ty; theo đó đã thông qua báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh hàng quý và đã ban hành 14 Nghị quyết và 13 Quyết định liên quan đến công tác quản lý và hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Hội đồng quản trị, tập trung vào các nội dung chủ yếu như:

- Thông qua nội dung điều chỉnh Điều 1 của Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT ngày 07/11/2023 về việc thông qua danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030.

- Thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Thông qua thời gian và chương trình, nội dung tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Thông qua các quy chế về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng kèm theo Tờ trình số 20/TTr-CTN ngày 28/5/2025 của Giám đốc Công ty.

- Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Thông qua kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Thông qua quyết định bổ nhiệm lại thành viên Ban điều hành Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Thông qua quyết định bổ nhiệm lại thư ký Công ty và người phụ trách quản trị Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 2025.

- Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2024.

- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.

- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tài chính, Quy chế công bố thông tin, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý nợ của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.

Với tinh thần đoàn kết, sự nhất trí trong công tác chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 đã thực hiện cơ bản đạt kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu mà ĐHĐCĐ năm 2025 giao, kết quả hoạt động SXKD ổn định phát triển và mang lại hiệu quả, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, bảo toàn và phát triển vốn, cụ

thể như sau:

- Sản lượng nước sản xuất: 28.622.364 m^3 đạt 99,36% so kế hoạch, tăng 1,84% so với năm 2024; sản lượng nước tiêu thụ: 24.651.811 m^3 đạt 98,76% so kế hoạch, tăng 1,23% so với năm 2024; tỷ lệ thất thoát nước 13,87% tăng 0,52% so thực hiện năm 2024. Sản lượng tiêu thụ không đạt so với kế hoạch là do các tháng đầu năm 2025 thời tiết mưa nhiều, nhiệt độ thấp kéo dài trên địa bàn tỉnh làm nhu cầu sử dụng nước thực tế của người dân và doanh nghiệp giảm.

- Tổng doanh thu và thu nhập là 316.935 triệu đồng, đạt 100,42% so với kế hoạch; lợi nhuận trước thuế năm 2025 là 47.692 triệu đồng tăng 6,07% so với năm 2024 và chỉ đạt 97,76% kế hoạch năm 2025 là do trong năm có những yếu tố khách quan bất khả kháng, cụ thể: khắc phục thiệt hại thiên tai do Cơn bão số 13 (Kalmaegi) và đợt lũ lụt lịch sử trên địa bàn tỉnh Gia Lai với chi phí khắc phục là 1.591 triệu đồng. Loại trừ yếu tố khách quan này, lợi nhuận trước thuế là 49.283 triệu đồng, đạt 101,02% kế hoạch.

- Tạo việc làm ổn định cho người lao động với tiền lương bình quân là 11,045 triệu đồng/người/tháng; thực hiện việc trích lập quỹ và chia cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ hoàn thành
1	Tổng doanh thu	315.600	316.935	100,42%
2	Lợi nhuận trước thuế	48.786	47.692	97,76%
3	Lợi nhuận sau thuế	39.029	38.032	97,45%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	31,45%	30,64%	97,45%
5	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	12,50%	12,50%	100,00%

Ghi chú: Hội đồng quản trị dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua tỷ lệ chia cổ tức năm 2025 là 12,50%/vốn điều lệ.

3. Thu nhập của Hội đồng quản trị và Ban điều hành năm 2025:

ĐVT: triệu đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Thù lao, thưởng	Tổng cộng
1	Nguyễn Văn Châu	Chủ tịch HĐQT (hết nhiệm kỳ ngày 27/6/2025)	453,621		453,621
2	Lê Thanh Cường	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty	590,654		590,654

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Thù lao, thưởng	Tổng cộng
		(hết nhiệm kỳ ngày 27/6/2025); Chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm ngày 27/6/2025)			
3	Lê Tiến Dũng	Thành viên HĐQT; Giám đốc Công ty (hết nhiệm kỳ ngày 27/6/2025; bổ nhiệm ngày 27/6/2025)	609,236	11,232	620,468
4	Phan Đình Tân	Thành viên HĐQT không điều hành (hết nhiệm kỳ ngày 27/6/2025; bổ nhiệm ngày 27/6/2025)		143,864	143,864
5	Ngô Thị Hồng Vân	Thành viên HĐQT không điều hành (hết nhiệm kỳ ngày 27/6/2025; bổ nhiệm ngày 27/6/2025)		143,864	143,864
6	Nguyễn Nguyễn Hoài Viễn	Phó Giám đốc Công ty (hết nhiệm kỳ ngày 27/6/2025); Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty (bổ nhiệm ngày 27/6/2025)	547,85	11,232	559,082
7	Đặng Hoàng Trung	Kế toán trưởng (hết nhiệm kỳ ngày 27/6/2025; bổ nhiệm ngày 27/6/2025)	511,605		511,605

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026:

Thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, hoạt động của Ban điều hành trong công tác triển khai thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Soát xét việc phân công cụ thể nhiệm vụ và trách nhiệm của từng thành viên Hội đồng quản trị để chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao, thuận lợi trong việc đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị khi kết thúc năm tài chính và hết nhiệm kỳ.

Chỉ đạo Giám đốc Công ty thực hiện các công tác:

- Triển khai thực hiện tốt và có hiệu quả các chỉ tiêu, kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua.

- Soát xét các quy chế đã ban hành để điều chỉnh sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định hiện hành và thuận lợi cho hoạt động của Công ty; áp dụng cơ chế trả lương cho người lao động gắn liền với năng suất lao động để phát huy chất lượng và hiệu quả công việc.

- Cải tiến công nghệ sản xuất để tiết giảm chi phí đồng thời đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường; đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý mạng lưới, hệ thống đường ống và chăm sóc khách hàng.

- Chú trọng đẩy mạnh công tác thu hồi vốn các công trình các chủ đầu tư còn nợ để đảm bảo nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Hội đồng quản trị chân thành cảm ơn Ban kiểm soát, Ban điều hành đã đoàn kết, nhất trí cùng với Hội đồng quản trị thực hiện tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao./.

Nơi nhận:
- Trình ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- BĐH;
- Lưu: VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N:4100258955-C.T.C.P-CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH-P.QUY NHƠN NAM-T.GIA LAI

Lê Thanh Cường

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 49/BC-BKS	*Gia Lai, ngày 30 tháng 3 năm 2026*

BÁO CÁO
Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty ngày 22/4/2022;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về kết quả hoạt động SXKD năm 2025;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định lập ngày 24/02/2026 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM tại văn bản số: 94/2026/BCKT-CPA VIETNAM-NV2 ngày 24/02/2026.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phướng hướng hoạt động năm 2026 như sau:

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025
I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025
1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

a) Về tổ chức nhân sự của Ban kiểm soát:

Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 27/6/2025: Ban kiểm soát hoạt động gồm có 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 bầu ngày 29/6/2020, cụ thể như sau:

- Bà Trần Nguyễn Hạnh Lan - Trưởng ban Ban Kiểm soát;
- Ông Hà Phú Cường - Thành viên Ban Kiểm soát;
- Bà Huỳnh Thị Giao - Thành viên Ban Kiểm soát.

Từ ngày 27/6/2025 đến 18/11/2025: Ban kiểm soát hoạt động gồm có 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 bầu ngày 27/6/2025, cụ thể như sau:

- Bà Trần Nguyễn Hạnh Lan - Trưởng ban Ban Kiểm soát;
- Ông Hà Phú Cường - Thành viên Ban Kiểm soát;
- Bà Huỳnh Thị Giao - Thành viên Ban Kiểm soát.

Từ ngày 18/11/2025, Ông Hà Phú Cường - Thành viên Ban kiểm soát đã

được miễn nhiệm (vì lí do được bố trí công tác khác) và Ông Trần Anh Tuấn được bổ nhiệm thay thế tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 ngày 18/11/2025. Ban kiểm soát hoạt động gồm có 03 thành viên:

- Bà Trần Nguyễn Hạnh Lan - Trưởng ban Ban Kiểm soát;
- Ông Trần Anh Tuấn - Thành viên Ban Kiểm soát;
- Bà Huỳnh Thị Giao - Thành viên Ban Kiểm soát.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2025, các thành viên Ban kiểm soát tham dự 17 phiên họp của Hội đồng quản trị, đồng thời Ban Kiểm soát họp định kỳ theo quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và đã thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty trong việc quản lý, điều hành Công ty theo đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

- Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và đã có nhiều ý kiến đóng góp cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty trong công tác quản lý, tổ chức hoạt động kinh doanh và đầu tư XDCB của Công ty.

- Phân tích đánh giá để lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập trình HĐQT Công ty quyết định đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính Công ty.

- Soát xét, kiểm tra, phân tích và thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025 do Công ty lập và đã được kiểm toán.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, thực hiện Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị Công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác tổ chức kế toán và lập báo cáo tài chính của Ban điều hành Công ty.

- Ban kiểm soát cũng thường xuyên trao đổi với nhau, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty dựa trên việc phân tích Báo cáo tài chính để đưa ra các định hướng kiểm soát nhằm cải tiến và hoàn thiện công tác quản lý, điều hành của Công ty.

c) Thu nhập của Ban kiểm soát:

ĐVT: triệu đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Thù lao, thưởng	Tổng cộng
1	Trần Nguyễn Hạnh Lan	Trưởng ban BKS (hết nhiệm kỳ ngày 27/6/2025, bổ nhiệm ngày 27/6/2025)	550,343		550,343
2	Hà Phú Cường	Thành viên BKS (hết nhiệm kỳ ngày		113,444	113,444

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Thù lao, thưởng	Tổng cộng
		27/6/2025, bổ nhiệm ngày 27/6/2025, miễn nhiệm ngày 18/11/2025)			
3	Trần Anh Tuấn	Thành viên BKS (bổ nhiệm ngày 18/11/2025)		5,808	5,808
4	Huỳnh Thị Giao	Thành viên BKS (hết nhiệm kỳ ngày 27/6/2025, bổ nhiệm ngày 27/6/2025)		119,544	119,544

2. Giám sát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính:

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Ban kiểm soát nhất trí với đánh giá của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025. Cụ thể:

Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 27/6/2025 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ (%) so kế hoạch
I	**Tổng doanh thu**	tr.đ	**315.600**	**316.935**	**100,42**
II	**Lợi nhuận trước thuế**	tr.đ	**48.786**	**47.692**	**97,76**
III	**Lợi nhuận sau thuế**	tr.đ	**39.029**	**38.032**	**97,45**
IV	**Tỷ lệ chi trả cổ tức**	%	**12,50**	**12,50**	**100,00**
V	**Quỹ tiền lương, thù lao**				
1	Quỹ tiền lương người lao động và ban điều hành	tr.đ	48.945,60	47.491,92	97,03
2	Mức tiền lương của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên chuyên trách				
2.1	Mức tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị	tr.đ/tháng	46,80	46,80	100,00
2.2	Mức tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát	tr.đ/tháng	39,00	39,00	100,00
3	Thù lao của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên không chuyên trách				
3.1	Thù lao của Thành viên hội đồng	tr.đ	2,808	2,808	100,00

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ (%) so kế hoạch
	tham gia Ban điều hành	/người/tháng			
3.2	Thù lao của Thành viên hội đồng không tham gia Ban điều hành	tr.đ /người/tháng	9,360	9,360	100,00
3.3	Thù lao của Kiểm soát viên	tr.đ /người/tháng	7,800	7,800	100,00
4	Quỹ tiền lương công tác xây lắp công trình hệ thống cấp nước tự làm	tr.đ		5.923,55	

b) Về tình hình tài chính:

- Báo cáo tài chính đã phản ảnh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo theo quy định của Bộ Tài chính.

- Ban kiểm soát xác nhận Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM đã phản ánh trung thực và hợp lý, phù hợp với chuẩn mực kế toán và hệ thống Kế toán Việt Nam.

BẢNG TÓM TẮT TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN NĂM 2025

ĐVT: đồng

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI NĂM (31/12/2025)	SỐ ĐẦU NĂM (01/01/2025)
A. TỔNG TÀI SẢN	**458.199.639.874**	**458.561.608.019**
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**84.594.775.840**	**67.780.324.344**
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	52.570.407.071	35.790.143.562
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	2.000.000.000	-
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	15.635.458.600	14.790.591.236
Trong đó: dự phòng nợ phải thu khó đòi	(383.541.493)	(370.527.211)
4. Hàng tồn kho	13.051.833.737	14.869.080.986
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.337.076.432	2.330.508.560
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	**373.604.864.034**	**390.781.283.675**
1. Các khoản phải thu dài hạn	421.164.361	421.164.361
2. Tài sản cố định	345.267.262.717	363.384.211.917
3. Tài sản dở dang dài hạn	5.023.840.014	970.513.537
4. Tài sản dài hạn khác	22.892.596.942	26.005.393.860
B. NGUỒN VỐN	**458.199.639.874**	**458.561.608.019**
I. NỢ PHẢI TRẢ	**167.863.369.499**	**200.880.191.289**
1. Nợ ngắn hạn	80.399.565.352	104.275.677.399

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI NĂM (31/12/2025)	SỐ ĐẦU NĂM (01/01/2025)
2. Nợ dài hạn	87.463.804.147	96.604.513.890
II. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**290.336.270.375**	**257.681.416.730**
1. Vốn chủ sở hữu	218.899.999.053	206.001.078.408
a. Vốn góp của chủ sở hữu	124.108.000.000	124.108.000.000
b. Vốn khác của chủ sở hữu	-	-
c. Quỹ đầu tư phát triển	56.759.878.197	45.988.506.197
d. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	38.032.120.856	35.904.572.211
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	71.436.271.322	51.680.338.322

c) Đánh giá chung:

Năm 2025, với tình hình khó khăn chung trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, bên cạnh đó với đặc thù về hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch nên có những khó khăn trong hoạt động như: chi phí mua nước qua đồng hồ tổng của Công ty TNHH MTV Cấp nước Senco Bình Định, Công ty TNHH MTV Cấp nước Senco Quy Nhơn phát sinh chênh lệch tăng thêm, phát sinh chi phí khắc phục thiệt hại thiên tai do Cơn bão số 13 (Kalmaegi) và đợt lũ lụt lịch sử trên địa bàn tỉnh Gia Lai diễn ra trong tháng 11/2025, chi phí tiền lương, chi phí đóng bảo hiểm xã hội, chi phí tiền điện tăng….

Trước những khó khăn đó, Hội đồng Quản trị đã kịp thời đưa ra các chỉ đạo sát sao. Đồng thời, đội ngũ quản lý chuyên trách và người lao động của Công ty đã nỗ lực hết mình trong việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai nhiều giải pháp tích cực như: khai thác hiệu quả nguồn nước hiện có, áp dụng các biện pháp hợp lý nhằm tiết kiệm chi phí điện năng và tăng cường công tác quản lý chi phí. Nhờ đó, trong năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục duy trì ổn định và đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, bảo toàn và phát triển vốn, cụ thể như sau:

- Sản lượng nước sản xuất: 28.622.364 m^3 đạt 99,36% so kế hoạch, tăng 1,84% so với năm 2024; sản lượng nước tiêu thụ: 24.651.811 m^3 đạt 98,76% so kế hoạch, tăng 1,23% so với năm 2024, tỷ lệ thất thoát nước 13,87% tăng 0,52% so thực hiện năm 2024.

- Tổng doanh thu và thu nhập là 316.935 triệu đồng, đạt 100,42% so với kế hoạch; lợi nhuận thực hiện trước thuế 47.692 triệu đồng đạt 97,76% so với kế hoạch, tạo việc làm ổn định cho 403 người lao động với tiền lương bình quân là 11,045 triệu đồng/người/tháng; thực hiện việc trích lập và chia cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

3. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty:

a) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị duy trì hoạt động với số lượng thành viên HĐQT như sau:

- Từ ngày 01/01/2025 - 27/6/2025: 05 người do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 bầu.

- Từ ngày 27/6/2025: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030: 05 người.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 17 phiên họp đảm bảo đầy đủ thành phần tham dự theo quy định tại Điều lệ Công ty, tập trung vào các nội dung chủ yếu như sau:

- Thông qua nội dung điều chỉnh Điều 1 của Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT ngày 07/11/2023 về việc thông qua danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030.

- Thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Thông qua thời gian và chương trình, nội dung tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Thông qua các quy chế về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng kèm theo Tờ trình số 20/TTr-CTN ngày 28/5/2025 của Giám đốc Công ty.

- Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Thông qua kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Thông qua quyết định bổ nhiệm lại thành viên Ban điều hành Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Thông qua quyết định bổ nhiệm lại thư ký Công ty và người phụ trách quản trị Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 2025.

- Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2024.

- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.

- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tài chính, Quy chế công bố thông tin, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý nợ của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã ban hành 14 Nghị quyết và 13 Quyết định liên quan đến công tác quản lý và hoạt động SXKD của Công ty

trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các thành viên HĐQT đã thực thi nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các nghị quyết và quyết định kịp thời để định hướng và chỉ đạo sản xuất kinh doanh đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật.

b) Hoạt động của Ban điều hành:

Ban điều hành Công ty gồm:

- Từ ngày 01/01/2025 - 27/6/2025: Ban điều hành có 04 thành viên, gồm: 01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

- Từ ngày 27/6/2025: Ban điều hành có 03 thành viên, gồm: 01 Giám đốc, 01 Phó Giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình, Ban điều hành Công ty đã tích cực, chủ động trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh; triển khai thực hiện kịp thời Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; chỉ đạo triển khai ban hành các Quyết định đúng thẩm quyền theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị; thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch SX-KD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Ban điều hành duy trì thường xuyên các cuộc họp hàng tháng và đột xuất. Thành phần tham dự họp gồm: Ban điều hành, Trưởng các Phòng chuyên môn; Đội trưởng các Đội sản xuất; Giám đốc các Xí nghiệp trực thuộc; Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên. Nội dung họp đánh giá, kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác tháng, triển khai nhiệm vụ công tác cho tháng tiếp theo; tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành quản lý, và đề ra các biện pháp giải quyết ngay trong mỗi cuộc họp; phân công nhiệm vụ và tổ chức phối hợp thực hiện công tác quản lý một cách có hiệu quả.

4. Kiến nghị

a) Hội đồng quản trị:

- Chỉ đạo Giám đốc Công ty soát xét các nội dung cần bổ sung, sửa đổi các Nội quy, Quy chế cho phù hợp với tình hình sản xuất - kinh doanh của Công ty kịp thời theo đúng quy định hiện hành.

- Chỉ đạo Giám đốc Công ty xây dựng quy chế quản lý đầu tư XDCB tự làm để xem xét quyết định nhằm thuận lợi cho công tác kiểm tra, giám sát và nâng cao hiệu quả trong công tác đầu tư XDCB.

b) Ban điều hành:

- Thường xuyên soát xét định mức chi phí, quy chế chi tiêu nội bộ để điều chỉnh lại cho phù hợp theo quy định và điều kiện thực tế của Công ty.

- Nghiên cứu để duy trì và tăng cường hơn nữa những biện pháp tiết kiệm chi phí để nâng cao hiệu quả SXKD trong những năm qua cũng như những năm đến như: tỷ lệ thất thoát nước, tiết kiệm chi phí điện năng, tiết kiệm chi phí khác.

- Nghiên cứu sắp xếp bộ máy, bố trí sử dụng lao động, quy chế chi trả tiền lương, tiền thưởng hợp lý để nâng cao hiệu quả sử dụng lao động.

- Về hoạt động đầu tư XDCB tự làm, cần xây dựng quy chế quản lý trình HĐQT xem xét quyết định ban hành. Ban điều hành cần tăng cường công tác quản lý đầu tư XDCB tự làm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ như: ưu tiên công trình, tiến độ thi công, tiết kiệm chi phí...

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều 170 của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đề ra kế hoạch phương hướng hoạt động năm 2026, cụ thể như sau:

- Giám sát việc chấp hành pháp luật Nhà nước, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Giám sát tình hình triển khai thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty ban hành.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty hàng năm.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm; báo cáo đánh giá công tác quản lý hàng năm của Hội đồng quản trị.

- Có kế hoạch tổ chức kiểm tra theo chuyên đề trong nội dung hoạt động của Công ty như: công tác quản lý đầu tư XDCB, công tác thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ và việc thực hiện định mức KTKT…

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Soát xét việc phân công cụ thể nhiệm vụ và trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát để chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát từng lĩnh vực được phân công. Các thành viên Ban kiểm soát tiếp tục duy trì việc thường xuyên trao đổi nhiệm vụ với nhau để thực hiện nhiệm vụ tốt hơn.

- Thu thập thông tin, trao đổi giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông (nếu có).

Trên đây là báo cáo kết quả tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các Phòng nghiệp vụ, Đội sản xuất, các Xí nghiệp cấp nước trực thuộc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định đã tạo điều kiện tốt để Ban

kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian qua./.

Nơi nhận:
- Trình ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- BĐH;
- Lưu: VT, BKS, TK.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

M.S.D.N: 4100258956 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH P. QUY NHƠN NAM T. GIA LAI

Trần Nguyễn Hạnh Lan

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 07 /TTr-CTN	*Gia Lai, ngày 30 tháng 3 năm 2026*

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, tỷ lệ chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025; Các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2026, kế hoạch chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026; Danh mục đầu tư phát triển hệ thống cấp nước năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Điều lệ Công ty ngày 22/4/2022.

Hội đồng quản trị kính trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2025 do Công ty xác lập đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM và Ban kiểm soát thẩm định với các chỉ tiêu về kết quả hoạt động năm 2025 chủ yếu như sau:

- Tổng doanh thu : 316.935.009.031 đồng;
- Tổng chi phí : 269.243.173.157 đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 47.691.835.874 đồng;
- Lợi nhuận kế toán sau thuế : 38.032.120.856 đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ : 30,64%

2. Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền *(đồng)*
1	Lợi nhuận sau thuế	**38.032.120.856**
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	**38.032.120.856**
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển	**11.410.000.000**
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	**11.108.620.856**
2.2.1	*Quỹ phúc lợi*	8.886.620.856
2.2.2	*Quỹ khen thưởng*	2.222.000.000
	- Quỹ khen thưởng người lao động	*1.732.745.000*
	- Quỹ khen thưởng ban quản lý điều hành công ty	*489.255.000*
2.3	Quỹ chia cổ tức *(tỷ lệ 12,50% trên vốn điều lệ)*	15.513.500.000
3	Lợi nhuận chưa phân phối trong năm 2025	-
4	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế chuyển năm sau	-

3. Các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2026 như sau:

- Tổng doanh thu : 348.629 triệu đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 43.600 triệu đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ : 28,10%
- Tỷ lệ chia cổ tức/ vốn điều lệ dự kiến : 12,00%

** Ghi chú: Tùy theo tình hình SXKD trong năm kế hoạch, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Hội đồng quản trị cân nhắc điều chỉnh các chỉ tiêu trên theo quy định. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban điều hành sẽ triển khai thực hiện theo đúng quy định.*

4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	34.880.000.000
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	34.880.000.000
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển	10.464.000.000
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	9.523.040.000
2.3	Quỹ chia cổ tức *(tỷ lệ 12,00% trên vốn điều lệ)*	14.892.960.000

5. Danh mục đầu tư phát triển hệ thống cấp nước năm 2026 như sau:

ĐVT: triệu đồng

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng kinh phí đã thực hiện lũy kế đến hết 2025	Dự kiến thực hiện năm 2026	Ghi chú
I	**Danh mục đầu tư dở dang, tiếp tục thực hiện năm 2026**	**73.000**	**9.770**	**63.230**	
1	Đầu tư cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 1	6.500	1.406	5.094	Nâng công suất nhà máy XLN Đập Đá, hoàn thành trong Quý I/2026
2	Tư vấn khảo sát, lập dự án Tuyến ống D600 dọc đường Điện Biên Phủ nối dài, thành phố Quy Nhơn (từ Quốc lộ 19 mới đến Trạm bơm tăng áp Lý Thái Tổ)	1.000	-	1.000	Chuyển tiếp.
3	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Quy Nhơn	16.500	2.268	14.232	Chuyển tiếp từ năm 2025, đang thực hiện dở dang
4	Nâng cấp công nghệ vận hành, đầu tư máy phát điện dự phòng	6.000	521	5.479	

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng kinh phí đã thực hiện lũy kế đến hết 2025	Dự kiến thực hiện năm 2026	Ghi chú
5	Đầu tư cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 1	15.000	74	14.926	
6	Đầu tư cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 2	24.000	5.501	18.499	Chuyển tiếp từ năm 2025, bổ sung vốn 04 tỷ để phục vụ mở rộng mạng lưới
7	Mua sắm xe phục vụ sản xuất kinh doanh	4.000	-	4.000	Chuyển tiếp từ năm 2025, đang thực hiện dở dang
II	**Danh mục đầu tư năm 2026**	**109.500**	**-**	**58.500**	
1	Tuyến ống D600 dọc đường Điện Biên Phủ nối dài (từ Quốc lộ 19 mới đến Trạm bơm tăng áp Lý Thái Tổ)	96.000	-	45.000	Giai đoạn 1, thực hiện từ Quốc lộ 19 mới đến đường Hùng Vương
2	Mở rộng, cải tạo mạng lưới cấp nước (các phường Quy Nhơn)	6.000	-	6.000	Nâng chất lượng phục vụ, giải quyết kiến nghị của cử tri
3	Lắp đặt thiết bị quan trắc công trình khai thác nước dưới đất, hệ thống SCADA, tự động hóa, điện năng lượng mặt trời…	7.500	-	7.500	
III	**Tổng cộng (I+II):**	**182.500**	**9.770**	**121.730**	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- BĐH;
- Lưu: VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 4100258955-C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH ★ P.QUY NHƠN NAM-T.GIA LAI

Lê Thanh Cường

CÔNG TY CỔ PHẦN **CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08 /TTr-CTN	*Gia Lai, ngày 30 tháng 3 năm 2026*

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua các nội dung về lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của người lao động và người quản lý Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2025;

Căn cứ Nghị định 248/2025/NĐ-CP quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Công ty ngày 22/4/2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua các nội dung về lao động, tiền lương, thù lao năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

1. Thực hiện năm 2025:

a) Quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 của người lao động và Ban điều hành: 47.491.920.000 đồng.

b) Mức tiền lương thực hiện năm 2025 của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên chuyên trách:

- Mức tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị: 46.800.000 đồng/tháng.

- Mức tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát: 39.000.000 đồng/tháng.

c) Thù lao thực hiện năm 2025 của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên không chuyên trách:

- Thù lao của Thành viên hội đồng tham gia Ban điều hành: 2.808.000 đồng/người/tháng.

- Thù lao của Thành viên hội đồng quản trị không tham gia Ban điều hành: 9.360.000 đồng/người/tháng.

- Thù lao của Kiểm soát viên: 7.800.000 đồng/người/tháng.

d) Quỹ tiền lương xây lắp hệ thống cấp nước tự làm thực hiện năm 2025 (theo quyết toán chi phí nhân công từng công trình): 5.923.551.655 đồng.

2. Kế hoạch năm 2026:

2.1 Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2026:

a) Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2026 của người lao động và Ban điều hành (đơn giá tiền lương trên doanh thu thực hiện không được vượt quá 14,25%): 49.392.000.000 đồng

b) Mức tiền lương kế hoạch năm 2026 của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên chuyên trách:

- Mức tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị: 55.500.000 đồng/tháng.

- Mức tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát: 46.500.000 đồng/tháng.

c) Thù lao kế hoạch năm 2026 của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên không chuyên trách:

- Thù lao của Thành viên hội đồng quản trị tham gia Ban điều hành: 3.330.000 đồng/người/tháng.

- Thù lao của Thành viên hội đồng quản trị không tham gia Ban điều hành: 11.100.000 đồng/người/tháng.

- Thù lao của Kiểm soát viên: 9.300.000 đồng/người/tháng.

c) Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2026 của công tác xây lắp hệ thống cấp nước tự làm: được thực hiện theo quyết toán chi phí nhân công từng công trình.

2.2. Trong năm 2026, tùy tình hình thực hiện và kết quả sản xuất kinh doanh, Công ty có sự điều chỉnh theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- BĐH;
- Lưu: VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 4100258955 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH - P. QUY NHƠN NAM - T. GIA LAI

Lê Thanh Cường

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 09 /TTr-CTN	*Gia Lai, ngày 30 tháng 3 năm 2026*

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2025;

Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Điều lệ Công ty ngày 22/4/2022.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán độc lập và phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 như sau:

I. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Công ty kiểm toán được lựa chọn là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, đủ điều kiện hoạt động theo quy định hiện hành, có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

II. Đề xuất danh sách các Công ty kiểm toán:

1. Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (CPA VIETNAM);
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE);
3. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA).

III. Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trong trường hợp không chọn được một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát đáp ứng được tiêu chí đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- BĐH;
- Lưu: VT, BKS, TK.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

M.S.D.N: 4100258950 C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH P.QUY NHƠN NAM-T.GIA LAI

Trần Nguyễn Hạnh Lan

CÔNG TY CỔ PHẦN **CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10 /TTr-CTN	*Gia Lai, ngày 30 tháng 3 năm 2026*

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2025;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty ngày 22/4/2022;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty ngày 22/4/2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định *(đính kèm dự thảo sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty)*.

Lý do phải thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế: bổ sung trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận: - Như trên; - HĐQT, BKS; - BĐH; - Website Công ty; - Lưu: VT, TK.	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **CHỦ TỊCH** M.S.D.N:4100258955 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH P.QUY NHƠN NAM T.GIA LAI **Lê Thanh Cường**

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

DỰ THẢO

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định ngày 22 tháng 4 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số .../NQ-ĐHĐCĐ ngày .../4/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định;

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định;

Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định bao gồm các nội dung sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và những người liên quan.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;

- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;

- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;

- Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

- Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;

- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;

- Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

- Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

- Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:

a) Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông:

Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 13 Điều lệ Công ty.

b) Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp:

Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Việc lập danh sách cổ đông dựa trên dữ liệu mà Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.

c) Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông:

Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

d) Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông:

Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký

giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;

- Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

- Phiếu biểu quyết;

- Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

đ) Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông:

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

- Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

- Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;

- Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;

- Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

- Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

- Các công việc khác phục vụ đại hội.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

e) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông:

Nếu cổ đông không thể tham dự Đại hội đồng cổ đông thì có thể ủy quyền cho người khác tham dự. Việc ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty (đính kèm trong Thông báo mời họp hoặc lấy trên trang thông tin điện tử của Công ty). Người được ủy quyền dự họp phải nộp văn bản ủy quyền (bản gốc) cho Công ty trước khi vào tham dự Đại hội đồng cổ đông.

g) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông:

Cổ đông có thể xác nhận việc tham dự Đại hội đồng cổ đông theo cách thức sau: Gửi giấy xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông (theo mẫu đính kèm trong Thông báo mời họp hoặc lấy trên trang thông tin điện tử của Công ty) thông qua các hình thức gửi thư điện tử (email) hoặc gửi qua đường bưu điện trong thời hạn được nêu tại thông báo mời họp.

Nếu cổ đông không thể tham dự Đại hội đồng cổ đông thì có thể ủy quyền cho người khác tham dự. Việc ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty (đính kèm trong Thông báo mời họp hoặc lấy trên trang thông tin điện tử của Công ty). Người được ủy quyền dự họp phải nộp văn bản ủy quyền (bản gốc) cho Công ty trước khi vào tham dự Đại hội đồng cổ đông.

h) Điều kiện tiến hành:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

i) Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

k) Cách thức bỏ phiếu:

Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến.

l) Cách thức kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu:

Số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

m) Điều kiện để nghị quyết được thông qua:

Điều kiện để nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo quy định tại Điều 20 Điều lệ Công ty.

n) Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (theo quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp):

Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định trên với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

o) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong

biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

p) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

Việc công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông tuân thủ quy định công bố thông tin của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây:

a) Các trường hợp không được lấy ý kiến bằng văn bản;

- Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;
- Định hướng phát triển công ty;
- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- Tổ chức lại, giải thể công ty.

b) Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

- Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.
- Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Điều lệ Công ty.
- Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ Công ty.
- Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư hoặc thư điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều 21 Điều lệ Công ty.
- Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu theo quy định tại khoản 5 Điều 21 Điều lệ Công ty.
- Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

- Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

- Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến

a) Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị có thể quyết định hình thức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến hoặc hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến. Đại hội đồng cổ đông trực tuyến sẽ áp dụng các biện pháp công nghệ hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, biểu quyết thông qua bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc các hình thức khác phù hợp với cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

Cổ đông có thể tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp tại địa điểm diễn ra đại hội hoặc tham dự họp thông qua hội nghị trực tuyến. Cổ đông chỉ được chọn một trong hai hình thức tham gia trực tiếp hoặc trực tuyến.

b) Cổ đông thực hiện ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp hoặc trực tuyến theo quy định tại Điều 15 Điều lệ công ty.

c) Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức hội nghị trực tuyến phải đăng ký thông tin số điện thoại, địa chỉ liên lạc và/hoặc địa chỉ thư điện tử chính xác để đảm bảo nhận được thư thông báo tài khoản tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký với Công ty.

d) Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức hội nghị trực tuyến sẽ sử dụng tài khoản truy cập do Công ty hoặc Bên cung cấp dịch vụ do Công ty thuê cung cấp và thực hiện họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử cho tất cả các đợt biểu quyết của Công ty mà cổ đông được quyền bỏ phiếu.

đ) Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức hội nghị trực tuyến phải có trách nhiệm bảo mật các tên truy cập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác do Công ty hoặc Bên cung cấp dịch vụ do Công ty thuê cung cấp để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới tham dự họp Đại hội/ bỏ phiếu điện tử trên hệ thống do Công ty hoặc Bên cung cấp dịch vụ do Công ty thuê cung cấp. Kết quả bỏ phiếu được Công ty hoặc Bên cung cấp dịch vụ do Công ty thuê thống kê trên cơ sở tên truy cập, mật khẩu và các yếu tố định danh của cổ đông và mặc nhiên được coi là ý chí biểu quyết của cổ đông. Cổ đông chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Công ty về kết quả bỏ phiếu điện tử được thực hiện thông qua tài khoản truy cập của cổ đông trên hệ thống họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến/ bỏ phiếu điện tử do Bên cung cấp dịch vụ cung cấp.

e) Hội đồng quản trị ban hành và công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quy chế về việc tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến hoặc hình

thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến cùng với tài liệu mời họp Đại hội đồng cổ đông trước ít nhất 21 ngày tính từ thời điểm khai mạc Đại hội, với nội dung cơ bản như sau:

- Hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục tổ chức và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức họp trực tuyến hoặc hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến;

- Quy định cách thức bỏ phiếu điện tử, gửi phiếu biểu quyết thông qua thư/fax/thư điện tử và các hình thức biểu quyết tương đương khác để cổ đông có thể thực hiện quyền biểu quyết của mình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến;

- Các nội dung khác liên quan đến tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến hoặc hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

Điều 3. Hội đồng quản trị

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị:

a) Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

b) Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

- Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

- Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

- Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

- Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc và người quản lý

quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

- Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

- Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

- Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

- Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Quy chế về công bố thông tin của công ty;

- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

c) Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:

a) Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị:

Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người.

b) Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị:

Cơ cấu Hội đồng quản trị phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Khi Công ty đã thực hiện niêm yết, phải đảm bảo quy định có tối thiểu 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;

- Thành viên Hội đồng quản trị công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác;

- Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc và người quản lý khác của công ty.

c) Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa 07 ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 08 ứng viên.

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

d) Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị:

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

đ) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 của Luật doanh nghiệp;

- Có đơn từ chức và được chấp thuận.

Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp: không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng.

Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba.

e) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:

Công ty công bố thông tin trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi Công ty thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị. Đồng thời, Công ty gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Bản cung cấp thông tin của người nội bộ mới (nếu có) theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC.

g) Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị:

Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

- Trình độ chuyên môn;

- Quá trình công tác;

- Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);

- Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

- Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

h) Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị:

Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

3. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.

Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị:

a) Số lượng cuộc họp: Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

b) Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường;

Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của một trong số các đối tượng dưới đây:

- Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- Giám đốc hoặc ít nhất 03 người quản lý khác;
- Ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị.

c) Thông báo họp Hội đồng quản trị:

Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

d) Quyền dự họp Hội đồng quản trị của thành viên Ban kiểm soát:

Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

đ) Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị:

Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

e) Cách thức biểu quyết:

Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

- Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều 29 Điều lệ Công ty;

- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

- Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, thư điện tử.

g) Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

h) Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

i) Lập biên bản họp Hội đồng quản trị:

Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

- Thời gian, địa điểm họp;

- Mục đích, chương trình và nội dung họp;

- Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;

- Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;

- Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;

- Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

- Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

- Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản.

k) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị:

Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại điểm i khoản 4 Điều này (trừ nội dung "Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản") thì biên bản này có hiệu lực.

l) Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị:

Công ty có trách nhiệm công bố thông tin nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

5. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

a) Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

b) Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

6. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty bao gồm các nội dung chính sau đây:

a) Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

b) Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

c) Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

- Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;

- Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;

- Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

- Tham dự các cuộc họp;

- Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;

- Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;

- Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;

- Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;

- Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;

- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

d) Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty:

Việc công bố thông tin về bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty được thực hiện như thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị quy định tại điểm e khoản 2 Điều 3 Quy chế này.

Điều 4. Ban kiểm soát

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quyền, nghĩa vụ sau:

- Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.

- Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

- Giám sát tình hình tài chính của công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác.

- Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc và cổ đông.

- Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị

trong thời hạn 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

- Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát:

a) Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát:

Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 người.

Cơ cấu thành viên Ban kiểm soát: 01 trưởng ban và 02 thành viên.

b) Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát:

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

- Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

- Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

c) Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát:

Việc đề cử, ứng cử người vào vị trí thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự việc đề cử, ứng cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3 Quy chế này.

d) Cách thức bầu thành viên Ban kiểm soát:

Cách thức bầu thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự việc bầu thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 3 Quy chế này.

đ) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát:

Thành viên Ban kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này;

- Có đơn từ chức và được chấp thuận;

- Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

- Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

- Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

- Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

- Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

e) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát:

Việc công bố thông tin về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát được thực hiện như thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị quy định tại điểm e khoản 2 Điều 3 Quy chế này.

g) Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát:

Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

Điều 5. Giám đốc

1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc:

Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;
- Tuyển dụng lao động;
- Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc:

a) Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc:

Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

b) Bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Giám đốc:

Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Giám đốc.

c) Miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Giám đốc:

Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Giám đốc mới thay thế.

d) Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc:

Việc công bố thông tin về bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc được thực hiện như thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị quy định tại điểm e khoản 2 Điều 3 Quy chế này.

đ) Tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc:

Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

Điều 6. Các hoạt động khác

1. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc:

a) Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc:

Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc được thực hiện theo thủ tục và trình tự tổ chức họp Hội đồng quản trị được quy định tại Khoản 4 Điều 3 Quy chế này.

b) Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát và Giám đốc:

Bản sao các nghị quyết, quyết định và các văn bản khác của Hội đồng quản trị sẽ được chuyển đến cho Ban kiểm soát và Giám đốc trong thời hạn 03 ngày làm việc khi cuộc họp của Hội đồng quản trị kết thúc.

c) Các trường hợp Giám đốc và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị:

c.1) Các trường hợp đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị:

Ban kiểm soát có thể đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

- Khi có yêu cầu của cổ đông/nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật doanh nghiệp;

- Khi xét thấy quyền tiếp cận các thông tin và tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của công ty của kiểm soát viên không được thực hiện đầy đủ theo pháp

luật hiện hành và Điều lệ công ty;

- Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác sau khi đã thực hiện thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 5 Điều 38 Điều lệ công ty nhưng người có hành vi vi phạm chưa chấm dứt vi phạm hoặc có giải pháp khắc phục hậu quả.

Giám đốc có thể đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

- Khi xét thấy các quyền của Giám đốc theo quy định tại Điều 34 Điều lệ công ty không được thực thi;

- Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của những người điều hành doanh nghiệp khác sau khi đã thực hiện thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị nhưng người có hành vi vi phạm chưa chấm dứt vi phạm hoặc có giải pháp khắc phục hậu quả.

c.2) Những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị:

- Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

- Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;

- Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ Công ty, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành;

- Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

- Xin ý kiến Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo;

- Các nội dung khác khi xét thấy lợi ích của Công ty.

d) Báo cáo của Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao:

Báo cáo về tình hình thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Định kỳ hàng quý, hàng năm báo cáo đánh giá tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Báo cáo về những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Báo cáo hằng năm về việc triển khai thực hiện các nghĩa vụ đối với môi trường, cộng đồng, người lao động.

Báo cáo về tình hình thực hiện các nội dung được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông ủy quyền khác.

Thực hiện báo cáo các vấn đề khác theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

đ) Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc:

Căn cứ vào báo cáo của Giám đốc về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo quy định tại Điều 5 Quy chế này, Hội đồng quản trị sẽ tiến hành kiểm điểm kết quả thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị với Giám đốc.

e) Các vấn đề Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

- Kết quả thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua (theo định kỳ hàng quý, 06 tháng, 09 tháng và hàng năm).

- Báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của Công ty theo định kỳ hàng quý, 06 tháng, 09 tháng và hàng năm.

- Trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm.

- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh.

g) Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban kiểm soát và Giám đốc:

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc thường xuyên trao đổi trong công việc và cung cấp thông tin qua lại trên tinh thần hợp tác, hỗ trợ, tạo thuận lợi cho công việc theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, quy chế làm việc.

Trường hợp cần thiết, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc có thể thông tin ngay (trực tiếp hoặc qua điện thoại, email) cho nhau, đảm bảo giải quyết công việc hiệu quả và thuận lợi.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác phải tự chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, nghiêm túc phối hợp hoạt động để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông và phát triển Công ty.

2. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác:

Việc đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Ban kiểm soát và người điều hành khác thực hiện theo quy định của Công ty và theo một hoặc một số phương thức sau:

- Tự nhận xét, đánh giá;

- Tổ chức lấy phiếu thăm dò, tín nhiệm;

- Cách thức khác do Hội đồng quản trị lựa chọn vào từng thời điểm.

Tiêu chí đánh giá hoạt động:

- Hội đồng quản trị đánh giá kết quả hoạt động của mỗi thành viên định kỳ hàng năm dựa theo chức năng, nhiệm vụ Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Công ty và kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công;

- Ban kiểm soát đánh giá kết quả hoạt động của mỗi thành viên định kỳ hàng năm, dựa theo chức năng và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công;

- Hội đồng quản trị đánh giá phẩm chất, năng lực, kết quả và hiệu quả điều hành của Giám đốc, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác định kỳ hàng năm trên cơ sở đánh giá hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Người có thẩm quyền bổ nhiệm có quyền xem xét khen thưởng, kỷ luật người được bổ nhiệm theo thủ tục do pháp luật về lao động, Điều lệ, Nội quy lao động và các thỏa thuận trong hợp đồng lao động với người điều hành đó.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Nếu có bất kỳ quy định nào trong Quy chế này mâu thuẫn với quy định của Điều lệ Công ty, quy định pháp luật thì quy định của Điều lệ Công ty, quy định pháp luật sẽ được ưu tiên áp dụng.

2. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định bao gồm 07 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026 và thay thế Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định ngày 22/4/2022./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Thanh Cường

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: /NQ-ĐHĐCĐ	*Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty ngày 22/4/2022;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát.

Điều 3. Thông qua Kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2025, Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán độc lập và Ban kiểm soát Công ty thẩm định như sau:

- Tổng doanh thu : 316.935.009.031 đồng;
- Tổng chi phí : 269.243.173.157 đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 47.691.835.874 đồng;
- Lợi nhuận kế toán sau thuế : 38.032.120.856 đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ : 30,64%

Điều 4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	**38.032.120.856**
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	**38.032.120.856**
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển	**11.410.000.000**
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	**11.108.620.856**
2.2.1	*Quỹ phúc lợi*	8.886.620.856
2.2.2	*Quỹ khen thưởng*	*2.222.000.000*
	- Quỹ khen thưởng người lao động	*1.732.745.000*
	- Quỹ khen thưởng ban quản lý điều hành công ty	*489.255.000*
2.3	Quỹ chia cổ tức *(tỷ lệ 12,50% trên vốn điều lệ)*	15.513.500.000

Điều 5. Thông qua Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2026 như sau

- Tổng doanh thu : 348.629 triệu đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 43.600 triệu đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ : 28,10%
- Tỷ lệ chia cổ tức/ vốn điều lệ dự kiến : 12,00%

* *Ghi chú: Tùy theo tình hình SXKD trong năm kế hoạch, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Hội đồng quản trị cân nhắc điều chỉnh các chỉ tiêu trên theo quy định. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban điều hành sẽ triển khai thực hiện theo đúng quy định.*

Điều 6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	34.880.000.000
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	34.880.000.000
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển	10.464.000.000
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	9.523.040.000
2.3	Quỹ chia cổ tức *(tỷ lệ 12,00% trên vốn điều lệ)*	14.892.960.000

Điều 7. Thông qua danh mục dự án đầu tư năm 2026 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng kinh phí đã thực hiện lũy kế đến hết 2025	Dự kiến thực hiện năm 2026	Ghi chú
I	**Danh mục đầu tư dở dang, tiếp tục thực hiện năm 2026**	**73.000**	**9.770**	**63.230**	
1	Đầu tư cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 1	6.500	1.406	5.094	Nâng công suất nhà máy XLN Đập Đá, hoàn thành trong Quý I/2026
2	Tư vấn khảo sát, lập dự án Tuyến ống D600 dọc đường Điện Biên Phủ nối dài, thành phố Quy Nhơn (từ Quốc lộ 19 mới đến Trạm bơm tăng áp Lý Thái Tổ)	1.000	-	1.000	Chuyển tiếp.
3	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Quy Nhơn	16.500	2.268	14.232	Chuyển tiếp từ năm 2025, đang thực hiện dở dang

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng kinh phí đã thực hiện lũy kế đến hết 2025	Dự kiến thực hiện năm 2026	Ghi chú
4	Nâng cấp công nghệ vận hành, đầu tư máy phát điện dự phòng	6.000	521	5.479	
5	Đầu tư cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 1	15.000	74	14.926	
6	Đầu tư cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 2	24.000	5.501	18.499	Chuyển tiếp từ năm 2025, bổ sung vốn 04 tỷ để phục vụ mở rộng mạng lưới
7	Mua sắm xe phục vụ sản xuất kinh doanh	4.000	-	4.000	Chuyển tiếp từ năm 2025, đang thực hiện dở dang
II	**Danh mục đầu tư năm 2026**	**109.500**	**-**	**58.500**	
1	Tuyến ống D600 dọc đường Điện Biên Phủ nối dài (từ Quốc lộ 19 mới đến Trạm bơm tăng áp Lý Thái Tổ)	96.000	-	45.000	Giai đoạn 1, thực hiện từ Quốc lộ 19 mới đến đường Hùng Vương
2	Mở rộng, cải tạo mạng lưới cấp nước (các phường Quy Nhơn)	6.000	-	6.000	Nâng chất lượng phục vụ, giải quyết kiến nghị của cử tri
3	Lắp đặt thiết bị quan trắc công trình khai thác nước dưới đất, hệ thống SCADA, tự động hóa, điện năng lượng mặt trời…	7.500	-	7.500	
III	**Tổng cộng (I+II):**	**182.500**	**9.770**	**121.730**	

Điều 8. Thông qua các nội dung về lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 như sau:

1. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 của: 47.491.920.000 đồng. người lao động và Ban điều hành

2. Mức tiền lương thực hiện năm 2025 của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên chuyên trách:

- Mức tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị : 46.800.000 đồng/tháng;
- Mức tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát : 39.000.000 đồng/tháng.

3. Thù lao thực hiện năm 2025 của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên không chuyên trách:

- Thù lao của Thành viên hội đồng tham gia Ban điều hành : 2.808.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao của Thành viên hội đồng không tham gia Ban điều hành : 9.360.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao của Kiểm soát viên : 7.800.000 đồng/người/tháng.

4. Quỹ tiền lương công tác xây lắp công trình hệ thống cấp nước tự làm thực hiện năm 2025: 5.923.551.655 đồng.

Điều 9. Thông qua kế hoạch sử dụng lao động, xây dựng quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026 như sau:

1. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2026 của người lao động và Ban điều hành (đơn giá tiền lương trên doanh thu thực hiện không được vượt quá 14,25%): 49.392.000.000 đồng.

2. Mức tiền lương kế hoạch năm 2026 của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên chuyên trách:

- Mức tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị : 55.500.0000 đồng/tháng;
- Mức tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát : 46.500.000 đồng/tháng.

3. Thù lao kế hoạch năm 2026 của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên không chuyên trách:

- Thù lao của Thành viên hội đồng tham gia Ban điều hành : 3.330.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao của Thành viên hội đồng không tham gia Ban điều hành : 11.100.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao của Kiểm soát viên : 9.300.000 đồng/người/tháng.

4. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2026 của công tác xây lắp công trình hệ thống cấp nước tự làm: được thực hiện theo quyết toán chi phí nhân công từng công trình.

5. Trong năm 2026, tùy tình hình thực hiện và kết quả sản xuất kinh doanh, Công ty sẽ có sự điều chỉnh theo quy định.

Điều 10. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Điều 11: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty *(nội dung bổ sung: trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến)*.

Điều 12. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 4 năm 2026.

Điều 13. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội./.

Nghị quyết này đã được đọc trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định vào ngày 20/4/2026 và được Đại hội thông qua toàn văn Nghị quyết với tỷ lệ 100% .

Nơi nhận:
- Như Điều 13;
- Ủy ban Chứng khoán NN;
- SGDCK Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TK.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Lê Thanh Cường

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Họ và tên cổ đông:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **cổ phần**

Mã số biểu quyết: